

Số: 49 /TB-THNT

Hải Châu, ngày 04 tháng 4 năm 2024

THÔNG BÁO
Về việc công khai tình hình thực hiện dự toán Quý 1 năm 2024

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Trường Tiểu học Núi Thành triển khai thực hiện niêm yết công khai theo Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ tài chính và Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ tài chính năm học 2023-2024;

1. Địa điểm niêm yết: Bảng thông báo Trường Tiểu học Núi Thành.
2. Nội dung thông báo bao gồm:
 - Mẫu 03: Công khai tình hình thực hiện dự toán Quý 1 của trường năm 2024;

Nơi nhận:

- PGD&ĐT quận Hải Châu (để b/c);
- Các bộ phận trong nhà trường;
- Lưu: VT, KT.

HIỆU TRƯỞNG



Phan Thị Tuyết Lan

Biểu số 3 – Ban hành kèm theo Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính

Đơn vị: TRƯỜNG TIỂU HỌC NÚI THÀNH

Chương: 599

**CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH CỦA TRƯỜNG TIỂU HỌC NÚI THÀNH
QUÝ I NĂM 2022**

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

ĐVT: Ngân đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý 1	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý I năm nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
I	Số thu phí, lệ phí				
1	Lệ phí				
2	Phí				
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại				
1	Chi sự nghiệp giáo dục				
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
2	Chi quản lý hành chính				
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
III	Số phí, lệ phí nộp NSNN				
1	Lệ phí				
2	Phí				
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước				
I	Nguồn ngân sách trong nước	12,541,090	2,743,626	22%	114%
1	Chi quản lý hành chính				
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
2	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo	12,541,090	2,743,626	22%	114%
2.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	12,312,400	2,604,936	21%	121%
2.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	228,690	138,690	61%	57%

Hải Châu, ngày tháng 4 năm 2024

Thủ trưởng đơn vị

Phan Thị Tuyết Lan